

BIỆN PHÁP TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG HỖ TRỢ SINH VIÊN NỘI TRÚ TẠI TRUNG TÂM GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH - ĐẠI HỌC HUẾ

Lê Công Dưỡng - Phan Chí Thanh
Trung tâm GDQP&AN - Đại học Huế
Email: Duongle987@gmail.com.

Tóm tắt: Chất lượng trong môn học giáo dục quốc phòng an ninh là chất lượng giảng dạy, học tập và các hoạt động hỗ trợ sinh viên. Hoạt động hỗ trợ sinh viên nói chung và hỗ trợ sinh viên nội trú nói riêng có vai trò, vị trí đặc biệt đảm bảo cho sinh viên có môi trường thuận lợi cho học tập, rèn luyện và phát triển bản thân. Thông qua các hoạt động hỗ trợ, sinh viên sẽ thích ứng với thay đổi cuộc sống từ phụ thuộc hoàn toàn vào gia đình sang cuộc sống tự lập. Giúp sinh viên đáp ứng được sự thay đổi môi trường học tập, môi trường sống và sinh hoạt. Hoạt động này cần tư vấn, hỗ trợ để sinh viên có kiến thức, kỹ năng đáp ứng được yêu cầu của môi trường mới. Hoạt động hỗ trợ sinh viên với nhiều hoạt động phát triển năng lực, phẩm chất và tầm nhìn cho sinh viên, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo chung của các trung tâm Giáo dục Quốc phòng và an ninh (GDQP&AN).

Từ khóa: Hoạt động hỗ trợ, sinh viên nội trú, quốc phòng và an ninh, Đại học Huế.

Nhận bài: 06/01/2026; **Biên tập:** 08/01/2026; **Phản biện:** 10/01/2026; **Duyệt đăng:** 15/01/2026.

1. Đặt vấn đề

GDQP&AN là môn học bắt buộc trong các trường đại học, cao đẳng nhằm trang bị kiến thức cơ bản về quốc phòng, an ninh và rèn luyện bản lĩnh, kỷ luật cho sinh viên. Khác với các môn học thông thường, GDQP&AN được tổ chức theo hình thức học tập trung, sinh viên sinh hoạt nội trú, tuân thủ kỷ luật nghiêm ngặt và tham gia huấn luyện mang tính quân sự. Do đó, việc tổ chức các hoạt động hỗ trợ sinh viên nội trú (SVNT) là cần thiết để bảo đảm chất lượng đào tạo và phát triển toàn diện.

Môi trường nội trú khép kín, kỷ luật cao khiến nhiều sinh viên, đặc biệt là những người lần đầu trải nghiệm, dễ gặp khó khăn trong thích nghi như mệt mỏi, căng thẳng tâm lý. Các hoạt động hỗ trợ như hướng dẫn nội quy, tư vấn tâm lý, sinh hoạt tập thể giúp sinh viên ổn định tinh thần, thích ứng với môi trường mới và nâng cao hiệu quả học tập.

Trong bối cảnh chất lượng giáo dục đại học còn nhiều thách thức, việc nâng cao hiệu quả quản lý và hỗ trợ sinh viên trở thành yêu cầu quan trọng. Mặc dù đã có một số nghiên cứu về quản lý SVNT tại Trung tâm GDQPAN - Đại học Huế, song chưa có nhiều công trình tập trung vào hoạt động hỗ trợ sinh viên.

Vì vậy, cần xây dựng và quản lý các chương trình hỗ trợ một cách hệ thống, đồng bộ giữa các bộ phận, trong đó cán bộ quản lý sinh viên đóng vai trò nòng cốt, nhằm nâng cao hiệu quả học tập, rèn luyện và thích ứng của sinh viên.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Thực trạng hoạt động hỗ trợ sinh viên trong quản lý SVNT tại Trung tâm GDQP&AN - Đại học Huế

Hoạt động hỗ trợ SVNT có thể được coi là một công tác quan trọng trong toàn bộ các khâu, các bước của quản lý sinh viên. Hiệu quả của công tác

này ảnh hưởng không nhỏ đến chất lượng đào tạo chung của Trung tâm GDQP&AN. Tuy nhiên thời gian qua thực trạng hoạt động hỗ trợ SVNT vẫn còn có những bất cập: Một bộ phận SVNT chưa thực sự hài lòng với các hoạt động hỗ trợ SVNT, chưa đạt được sự cá biệt hóa trong hỗ trợ đối với những sinh viên gặp khó khăn; việc quản lý hoạt động này chưa chuyên nghiệp còn chông chéo về chức năng, nhiệm vụ giữa các đơn vị; nghiệp vụ tiêu chuẩn, tiêu chí, quy trình quản lý chưa được xây dựng, vận hành [4].

Để khảo sát thực trạng hoạt động hỗ trợ sinh viên tại Trung tâm GDQP&AN - Đại học Huế, tác giả đặt câu hỏi như sau: “Anh (chị) hay cho biết đánh giá của mình về thực trạng một số hoạt động hỗ trợ sinh viên tại Trung tâm GDQP&AN - Đại học Huế”. Câu hỏi được gửi đến 200 sinh viên học tại Trung tâm GDQP&AN - Đại học Huế. Kết quả thu được như sau:

Bảng 1. Kết quả khảo sát về đánh giá hoạt động hỗ trợ sinh viên tại Trung tâm GDQP&AN - Đại học Huế (%).

| STT | Nội dung | Mức độ thực hiện (%) | | | |
|-----|--|----------------------|------|------------|-----|
| | | Tốt | Khá | Trung bình | Yếu |
| 1 | Công tác tổ chức đăng ký, đón tiếp, nhận phòng ở được tổ chức khoa học, thuận lợi cho sinh viên | 18.0 | 42.0 | 38.0 | 2.0 |
| 2 | Nội dung sinh hoạt phổ biến quy định, quy chế; tuyên truyền, định hướng đạo đức, lối sống được tổ chức lồng ghép phong phú, hấp dẫn sinh viên tham gia | 9.0 | 47.5 | 40.0 | 3.5 |
| 3 | Hướng dẫn những nội dung cơ bản về trật tự nội vụ vệ sinh phòng ở. | 22.5 | 51.0 | 26.5 | 0.0 |

| | | | | | |
|------------|---|-------|-------|-------|------|
| 4 | Công tác đảm bảo an ninh chính trị, an ninh trật tự, an toàn tài sản, phòng chống cháy nổ, vệ sinh môi trường và an toàn vệ sinh thực phẩm được thực hiện tốt | 45.0 | 40.0 | 14.0 | 1.0 |
| 5 | Dịch vụ phục vụ đời sống sinh viên phong phú, đáp ứng tốt nhu cầu của SVNT | 5.5 | 15.0 | 60.0 | 19.5 |
| 6 | Sinh viên hài lòng với các hoạt động hỗ trợ đời sống; các hoạt động ngoại khóa, sinh hoạt chính trị tinh thần | 35.0 | 35.0 | 29.5 | 0.5 |
| 7 | Sinh viên hài lòng với các hoạt động hỗ trợ học tập | 11.0 | 45.0 | 35.0 | 9.0 |
| 8 | Tổ chức thực hiện các chế độ sinh hoạt, học tập trong ngày, tuần. | 51.0 | 23.0 | 13.0 | 3.0 |
| 9 | Các hoạt động phục vụ như khắc phục sự cố điện, nước, an ninh trật tự... được nhân viên KTX thực hiện kịp thời, chính xác | 5.0 | 65.0 | 20.0 | 10.0 |
| 10 | Cơ sở vật chất và trang bị của phòng ở, nhà ăn, căng tin, y tế đáp ứng tốt nhu cầu sinh hoạt, văn hóa, văn nghệ và thể thao của sinh viên | 3.5 | 42.0 | 34.5 | 20.0 |
| Trung bình | | 20.55 | 40.55 | 31.05 | 6.85 |

Kết quả khảo sát cho thấy mức độ thực hiện các hoạt động hỗ trợ sinh viên tại Trung tâm GDQP&AN - Đại học Huế chưa được đánh giá cao. Phần lớn ý kiến tập trung ở mức khá (40,55%) và trung bình (31,5%), trong khi mức tốt còn thấp (20,55%) và vẫn có 6,85% chưa hài lòng. Điều này phản ánh công tác hỗ trợ đã có cải thiện nhưng vẫn còn nhiều hạn chế.

Các nội dung được đánh giá tích cực chủ yếu liên quan đến tổ chức sinh hoạt, tiếp nhận sinh viên và bảo đảm an ninh, an toàn. Công tác đăng ký, bố trí chỗ ở được thực hiện khoa học; an ninh trật tự, phòng cháy chữa cháy và vệ sinh môi trường được duy trì tốt. Đặc biệt, với quy mô khoảng 1.300 sinh viên mỗi khóa, trung tâm vẫn đảm bảo ổn định, ít xảy ra mất mát tài sản hay sự cố an toàn thực phẩm. Kết quả này có được nhờ đội ngũ cán bộ quản lý có kinh nghiệm, trong đó có sĩ quan quân đội biệt phái.

Tuy nhiên, nhiều hoạt động còn hạn chế, đặc biệt là dịch vụ đời sống, cơ sở vật chất (CSVC) và khả năng xử lý sự cố. Tỷ lệ đánh giá trung bình và yếu ở các nội dung này khá cao do CSVC xuống cấp, chưa đáp ứng nhu cầu sinh viên; việc xử lý điện, nước còn chậm do nhân sự không trực 24/24.

Ngoài ra, hỗ trợ học tập chưa hiệu quả, khi mức đánh giá trung bình và yếu chiếm tỷ lệ đáng kể. Nguyên nhân chủ yếu là đội ngũ cán bộ quản lý chưa đủ chuyên môn để hỗ trợ toàn diện các học phần. Điều này cho thấy cần cải thiện cả nguồn lực và tổ chức để nâng cao chất lượng hỗ trợ sinh viên.

2.2. Các biện pháp tổ chức hoạt động hỗ trợ sinh viên trong quản lý SVNT tại Trung tâm GDQP&AN - Đại học Huế

2.2.1. Nâng cao nhận thức cho các lực lượng tham gia quản lý SVNT về công tác hỗ trợ sinh viên.

Biện pháp này nhằm giúp cho cán bộ trong Trung tâm nói chung và cán bộ quản lý sinh viên nói riêng nhận thức một cách đầy đủ hơn, toàn diện hơn về vai trò, ý nghĩa và tầm quan trọng của hoạt động hỗ trợ SVNT trong khi thực hiện nhiệm vụ đào tạo của đơn vị. Các biện pháp được đưa ra phải tác động đến toàn bộ cán bộ và có thể là cả sinh viên. Mỗi thành viên phải ý thức được trách nhiệm của cá nhân trong quá trình hỗ trợ SVNT, chính ý thức của mỗi cán bộ sẽ là động lực và nền tảng giúp cho công tác tổ chức các hoạt động hỗ trợ đạt được hiệu quả cao. Một số biện pháp cụ thể bao gồm:

Một là, phải lập kế hoạch chi tiết về công tác bồi dưỡng ý thức và nâng cao nhận thức cho tất cả các lực lượng. Trong đó nhấn mạnh đến tính trách nhiệm của các thành viên thông qua bảng phân công nhiệm vụ rõ ràng. Trong một năm học, lãnh đạo cũng như là các cán bộ quản lý ở các cấp phòng, khoa phải lập kế hoạch thực hiện các phong trào hoạt động, các lớp bồi dưỡng nhận thức về công tác quản lý hoạt động hỗ trợ SVNT. Định kỳ hàng tháng, hàng quý và hàng năm xây dựng kế hoạch và phối hợp với các đơn vị khác trong trung tâm tổ chức các hội thảo về vai trò và tầm quan trọng của quản lý hoạt động hỗ trợ SVNT. Vai trò trách nhiệm của cán bộ quản lý (CBQL) trong việc định hướng tổ chức hội thảo là rất quan trọng. Trong đó từ khâu lập kế hoạch tổ chức, cán bộ làm công tác quản lý hoạt động hỗ trợ SVNT phải xác định được các nhiệm vụ cấp thiết để tiến hành xác định nội dung của buổi hội thảo. Trong đó phải huy động được sự tham gia của hầu hết các cán bộ trong trung tâm. Nên thường xuyên có những hội thảo mở rộng trong đó sinh viên cũng được tham gia, bởi sinh viên là nhân tố góp phần nên hiệu quả của hoạt động hỗ trợ SVNT.

Hai là, mỗi cán bộ làm công tác quản lý hoạt động hỗ trợ SVNT phải được quyền chủ động tham gia vào các hoạt động tập thể, được quyền đóng góp ý kiến vào các quyết sách, kế hoạch của đơn vị theo từng cấp độ cho phép. Điều này nhằm khẳng định vai trò và sự ảnh hưởng của công tác quản lý hoạt động hỗ trợ SVNT đối với chất lượng và hiệu quả các hoạt động chung.

Ba là, thường xuyên tổ chức cuộc thi tìm hiểu về công tác quản lý hoạt động hỗ trợ SVNT. Sau mỗi cuộc thi mỗi cá nhân là CBQL của Trung tâm sẽ có cơ hội tìm hiểu và hiểu biết hơn về công tác quản lý hoạt động hỗ trợ SVNT. Trách nhiệm làm việc của từng cá nhân làm công tác này. Tổ chức các cuộc thi, các cuộc giao lưu kiến thức cho tất cả các cán bộ trong trung tâm về công tác quản lý hoạt động hỗ trợ SVNT nhằm đánh giá được mức độ nhận thức, tinh thần trách nhiệm của các thành viên trong trung tâm đối với công tác quản lý hoạt động hỗ trợ SVNT.

Bên cạnh đó cuộc thi hoặc hoạt động giao lưu là nơi để cán bộ làm công tác quản lý hoạt động hỗ trợ SVNT thể hiện được tinh thần, trách nhiệm và năng lực của mình trong quá trình hoạt động và làm việc. Ngoài ra, cần phải thường xuyên cập nhật các thông tin về hoạt động hỗ trợ SVNT lên website để tất cả cán bộ được biết đến hoạt động quản lý hoạt động hỗ trợ SVNT.

Bốn là, xây dựng quy định, chức năng nhiệm vụ cụ thể cho từng cán bộ và chuyên viên làm công tác quản lý hoạt động hỗ trợ SVNT để các cá nhân nhận thức được trách nhiệm của mình đối với công việc.

Năm là, xây dựng chế độ khen thưởng kịp thời và tương xứng với nhiệm vụ phải làm để động viên CBQL và chuyên viên làm công tác hỗ trợ SVNT và quản lý hoạt động hỗ trợ SVNT.

2.2.2. Tổ chức khảo sát nhu cầu, đánh giá sự hài lòng của sinh viên, tổ chức hoạt động hỗ trợ theo hướng dịch vụ.

Biện pháp này được thực hiện nhằm đảm bảo chất lượng hoạt động hỗ trợ SVNT từ khâu lập kế hoạch, triển khai kế hoạch và đánh giá kết quả thực các hoạt động hỗ trợ SVNT theo hướng dịch vụ phục vụ. Vì vậy, Ban Giám đốc trung tâm, CBQL sinh viên xây dựng các chương trình hỗ trợ SVNT đáp ứng được nhu cầu của sinh viên và đáp ứng được nhu cầu của xã hội theo hướng dịch vụ, phục vụ.

Xây dựng được hệ thống cơ chế chính sách cho việc thực hiện hoạt động hỗ trợ SVNT. Bao gồm các hoạt động đầu thầu các dịch vụ như: Nhà ăn sinh viên, nhà ở, căng tin, y tế, câu lạc bộ thể thao, văn hóa,... Kết hợp với đội ngũ chuyên gia về xây dựng chương trình là những cán bộ, giảng viên có kinh nghiệm để có được cơ sở thực tiễn trong quá trình xây dựng chương trình hỗ trợ SVNT.

Tiến hành điều chỉnh chương trình hỗ trợ SVNT khi có thay đổi diễn ra. Đặc biệt sau khi chương trình hỗ trợ SVNT được đưa vào thực tiễn, hiệu quả của nó không đáp ứng được mục tiêu đã đề ra thì cần phải tiến hành thay đổi. Huy động tất cả các lực lượng trong trung tâm vào quá trình xây dựng chương trình, nội dung hoạt động hỗ trợ SVNT.

Bổ sung đội ngũ cán bộ phụ trách công tác hỗ trợ SVNT tại các ký túc xá, nhất là đội ngũ cán bộ hỗ trợ các hoạt động học tập, văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao. Phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của SVNT trong các hoạt động hỗ trợ.

Tiến hành giám sát một cách thường xuyên các hoạt động hỗ trợ SVNT và đánh giá khách quan kết quả của hoạt động này, chỉ rõ những kết quả đạt được và những mặt còn tồn tại, từ đó tiếp tục nghiên cứu các biện pháp đổi mới, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động hỗ trợ SVNT.

2.2.3. Đa dạng hóa nội dung, hình thức tổ chức các hoạt động hỗ trợ sinh viên

Để nâng cao hiệu quả hỗ trợ sinh viên trong

thời gian học môn học GDQP&AN tại Trung tâm GDQP&AN - Đại học Huế cần chú trọng đa dạng hóa nội dung và hình thức tổ chức các hoạt động. Việc đổi mới, phong phú hóa các hoạt động không chỉ giúp sinh viên hứng thú tham gia mà còn đáp ứng tốt hơn nhu cầu về học tập, rèn luyện và đời sống tinh thần của các em.

Đa dạng hóa về nội dung hỗ trợ: Có hỗ trợ về tâm lý - tinh thần bằng cách tổ chức các buổi tư vấn tâm lý, sinh hoạt chuyên đề về kỹ năng thích nghi môi trường quân sự, chia sẻ kinh nghiệm vượt qua áp lực học tập, giúp sinh viên ổn định tâm lý, tự tin và yên tâm rèn luyện; Hỗ trợ về sức khỏe như phối hợp với cán bộ y tế tổ chức tuyên truyền kiến thức chăm sóc sức khỏe, phòng chống chấn thương, tai nạn trong huấn luyện; kiểm tra sức khỏe định kỳ, hướng dẫn sinh viên chế độ ăn uống, nghỉ ngơi hợp lý; Hỗ trợ về học tập - rèn luyện có thể hướng dẫn phương pháp học tập, rèn luyện hiệu quả, ôn tập theo nhóm, giải đáp thắc mắc, hỗ trợ sinh viên yếu về thể lực hoặc kỹ năng quân sự; Hỗ trợ về đời sống và kỹ năng sống thì có thể trang bị cho sinh viên kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng sinh hoạt tập thể, kỹ năng giao tiếp, quản lý thời gian và tự phục vụ trong môi trường nội trú.

Đa dạng hóa hình thức tổ chức cũng có thể giúp các em tăng hứng thú, tăng cường sự gắn bó giữa sinh viên với tập thể và nhà trường. Đồng thời, biện pháp này góp phần hình thành môi trường nội trú lành mạnh, kỷ luật nhưng thân thiện. Tổ chức sinh hoạt tập thể đó là các buổi sinh hoạt đầu khóa, giao lưu giữa các tiểu đội, đại đội, tạo không khí gần gũi, gắn kết tập thể; Các hoạt động văn hóa - thể thao có thể tổ chức các hội thi văn nghệ, thể thao, trò chơi tập thể, thi tìm hiểu truyền thống quân đội, giúp sinh viên giải tỏa căng thẳng sau giờ huấn luyện; Kết hợp hình thức hỗ trợ trực tiếp và gián tiếp: Kết hợp hỗ trợ trực tiếp thông qua cán bộ quản lý, giảng viên với hỗ trợ gián tiếp qua các kênh thông tin nội bộ, bảng tin, nhóm mạng xã hội của đơn vị; Phát huy vai trò tự quản của sinh viên bằng cách thành lập các nhóm, tổ hỗ trợ sinh viên, câu lạc bộ hoặc đội xung kích để sinh viên chủ động giúp đỡ lẫn nhau, qua đó nâng cao tinh thần trách nhiệm và tính tự giác.

2.2.4. Tăng cường đầu tư CSVC và nguồn kinh phí cho hoạt động hỗ trợ sinh viên

Tăng cường xây dựng một hệ thống CSVC hiện đại, đầy đủ về số lượng và đảm bảo về chất lượng phục vụ cho các hoạt động hỗ trợ SVNT dưới nhiều hình thức bao gồm cả đầu tư của Nhà nước, sự đóng góp của sinh viên và xã hội hóa một số dịch vụ. Bao gồm hệ thống phòng làm việc, trang thiết bị, máy tính phục vụ cho hoạt động hỗ trợ SVNT. Những CSVC này cần phải được đảm bảo về số lượng và chất lượng để hoạt động hỗ trợ SVNT diễn ra thuận lợi và đạt hiệu quả.

Tăng cường đầu tư hiện đại hoá các phòng làm việc, khu họp của đội ngũ cán bộ, giảng viên, nói sinh hoạt của sinh viên (nhà ăn, phòng ở, phòng sinh hoạt chung, phòng tư liệu, phòng tự học....). Tiến hành rà soát thực trạng về CSVC phục vụ cho các hoạt động hỗ trợ SVNT. Những CSVC, trang thiết bị, phương tiện phục vụ cho các hoạt động hỗ trợ SVNT không còn đáp ứng cần lên kế hoạch tu sửa, bổ sung và xây mới hoàn toàn. Ngoài ra để đáp ứng nhu cầu làm việc trong giai đoạn mới cũng như đáp ứng đòi hỏi của xã hội về chất lượng làm việc cũng như chất lượng quản lý hoạt động hỗ trợ SVNT cần tiến hành lên kế hoạch, dự trù kinh phí để xây dựng và sửa chữa những thiết bị làm việc không đạt hiệu quả và không đảm bảo điều kiện làm việc. Tiến hành xây dựng hệ thống thông tin quản lý về hoạt động hỗ trợ SVNT tại Trung tâm. Hệ thống thông tin quản lý là một điều kiện không thể thiếu khi tiến hành quản lý hoạt động hỗ trợ SVNT. CBQL chủ chốt của mảng hỗ trợ SVNT phải là người thường xuyên cập nhật và nắm rõ tình hình hoạt động của bộ phận để từ đó có những quyết định quản lý đúng đắn. Muốn xây dựng được hệ thống thông tin quản lý phải có đầy đủ điều kiện về CSVC như hệ thống máy tính hiện đại, mạng internet, những thiết bị cần thiết phục vụ cho quá trình cập nhật và thiết lập hệ thống thông tin. Để làm được những điều này cần phải tăng cường quá trình xã hội hóa giáo dục để huy động tất cả các nguồn lực xã hội trong xây dựng và hiện đại hóa trang thiết bị phục vụ cho các hoạt động hỗ trợ SVNT.

3. Kết luận

Trong những năm qua, các hoạt động hỗ trợ sinh viên ở Trung tâm GDQP&AN - Đại học Huế

đã có nhiều chuyển biến tích cực, đảm bảo đủ các điều kiện tối thiểu trong sinh hoạt, học tập nội trú. Tuy nhiên, khi số lượng sinh viên về học tập, ăn ở sinh hoạt tập trung tại Trung tâm ngày càng tăng, nhu cầu sinh viên ngày càng cao và đa dạng, đặt ra nhiều thách thức cho toàn thể hoạt động chung của trung tâm phải đáp ứng được các yêu cầu đó. Thực tế quá trình khảo sát trên cho thấy rằng hoạt động hỗ trợ sinh viên trong quản lý SVNT tại Trung tâm GDQP&AN - Đại học Huế đang còn nhiều thiếu sót, bất cập, chưa đáp ứng nhu cầu ngày càng cao và đa dạng của sinh viên trong thời kỳ mới. Một số vấn đề cần được quan tâm nhiều hơn như hoạt động hỗ trợ học tập, các dịch vụ phục vụ sinh viên, CSVC và khắc phục, xử lý các sự cố khác trong quá trình sinh hoạt... Điều này đặt ra yêu cầu cho Trung tâm trong thời gian tới phải nghiên cứu, đưa ra các biện pháp để nâng cao chất lượng các hoạt động hỗ trợ sinh viên nói riêng và nâng cao chất lượng giáo dục, rèn luyện của Trung tâm GDQP&AN - Đại học Huế nói chung ■

Tài liệu tham khảo

- [1]. Bộ GD&ĐT (2021). *Thông tư 07/2021/TT-BGDĐT – Quy định về công tác hỗ trợ học sinh, sinh viên trong cơ sở giáo dục.*
- [2]. Chương trình phát triển Liên hợp quốc (UNDP). *Các dự án tại Việt Nam.* <https://www.undp.org/vietnam>.
- [3]. Lê. T. T. H. (2016). *Nâng cao hiệu quả quản lý học sinh sinh viên ở trường Đại học Tân Trào trong giai đoạn hiện nay.*
- [4]. Nguyễn. Đ. D. T. (2022). *Nâng cao chất lượng quản lý sinh viên tại Trung tâm GDQP&AN - ĐHH.*
- [5]. Nguyễn. Đ. T. (2015). *Giáo trình Xã hội học đại cương.* Nxb. Đại học Quốc gia Hà Nội.

The measures for organizing activities to support board-ing students at the Center for National Defence and Security Education, Hue University

Le Cong Duong - Phan Chi Thanh

Center for National Defense and Security Education, Hue University

Email: Duongle987@gmail.com.

Abstract: Quality in the subject of national defense and security education refers to the quality of teaching, learning, and student support activities. Student support activities in general, and support for boarding students in particular, play a special role in ensuring students have a favorable environment for learning, training, and self-development. Through these support activities, they will adapt to the change in their lives from being completely dependent on their families to living independently. This helps students adapt to changes in their learning, living, and social environments. This activity requires counseling and support to equip students with the knowledge and skills to meet the demands of the new environment. Student support activities include various programs to develop students' abilities, qualities, and vision, contributing to improving the overall quality of training at National Defense and Security Education Centers.

Keywords: Support activities, boarding students, national defense and security, Hue University.